BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 958 /BTNMT-TCQLĐĐ V/v báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp sau cổ phần hóa	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2018*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 877
Ngày: 7/3/18
Chuyển: CT, PCT
PVP Hưng
KQ1
lg

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện yêu cầu của Đoàn giám sát của Quốc hội tại Công văn số 3429/VPQH-GS ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Văn phòng Quốc hội về việc báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Công văn số 1779/VPCP-ĐMDN ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo theo yêu cầu của Đoàn giám sát của Quốc hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp sau cổ phần hóa giai đoạn từ 2011 - 2017 (*theo Đề cương báo cáo kèm theo*).

Báo cáo (kèm theo file điện tử) gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 20 tháng 3 năm 2018 (địa chỉ: số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; email: huong_qldd@monre.gov.vn).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp chặt chẽ của Quý Ủy ban./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- STNMT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, VP (TH), TCQLĐĐ (CKTPTQĐ).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phương Hoa

Chi tiết liên hệ: Đ c Nguyễn Thị Hương - Chuyên viên Cục Kinh tế và PTQĐ – TCQLĐĐ BTNMT. ĐT: 0915.215.606

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Về tình hình quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp sau cổ phần hóa

(Kèm theo Công văn số: 958/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. Tình hình quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ

- Tổng số doanh nghiệp đang sử dụng đất trên địa bàn *(cung cấp danh sách các doanh nghiệp kèm theo)*:....., trong đó:

+ Doanh nghiệp nhà nước:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ:

- Tổng số các khu đất/thửa đất do các doanh nghiệp quản lý, sử dụng *(cung cấp danh sách các doanh nghiệp kèm theo)*: ... ha, trong đó:

+ Doanh nghiệp nhà nước:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ:

- Hiện trạng đang sử dụng các loại đất:

+ Đất ở: ... ha

+ Đất thương mại, dịch vụ: ... ha

+ Đất sản doanh, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là thương mại, dịch vụ: ... ha

+ Đất phi nông nghiệp còn lại: ... ha

+ Đất sản xuất nông nghiệp: ... ha

+ Đất lâm nghiệp: ... ha

+ Đất nông nghiệp còn lại: ... ha

- Hình thức sử dụng đất:

+ Nhà nước giao đất/công nhận quyền sử dụng đất theo hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất: Số trường hợp:....., diện tích đất: ..... ha.

+ Nhà nước giao đất/công nhận quyền sử dụng đất theo hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất: Số trường hợp:....., diện tích đất: ..... ha.

+ Nhà nước cho thuê/ công nhận theo hình thức thuê đất:

. Trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê: Số trường hợp:....., diện tích đất: ..... ha.

. Trả tiền thuê hàng năm: Số trường hợp:....., diện tích đất: ..... ha.

- Diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Diện tích đất đã có quyết định cho thuê đất nhưng chưa ký hợp đồng thuê đất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

- Diện tích đất chưa kê khai đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

- Diện tích đất sử dụng đất không đúng mục đích:

- Diện tích đất để bị lấn, chiếm:

- Diện tích đất đang tranh chấp:

- Diện tích đất không đưa vào sử dụng:

(Số liệu chi tiết theo Bảng 01)

2. Tình hình quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp sau cổ phần hóa *(được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ)*

- Số lượng các doanh nghiệp sau cổ phần hóa đang sử dụng đất trên địa bàn *(cung cấp danh sách các doanh nghiệp kèm theo)*:

- Số lượng các doanh nghiệp khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất trước khi tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa *(cung cấp danh sách các doanh nghiệp kèm theo)*:

- Tổng số các khu đất/thửa đất do các doanh nghiệp sau cổ phần hóa đang quản lý, sử dụng *(cung cấp danh sách các doanh nghiệp kèm theo)*:

- Tổng diện tích đất các doanh nghiệp sau cổ phần hóa đang quản lý, sử dụng: ..... ha.

- Hiện trạng đang sử dụng các loại đất:

+ Đất ở: ... ha

+ Đất thương mại, dịch vụ: ... ha

+ Đất sản doanh, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ: ... ha

+ Đất phi nông nghiệp còn lại: ... ha

+ Đất sản xuất nông nghiệp: ... ha

+ Đất lâm nghiệp: ... ha

+ Đất nông nghiệp còn lại: ... ha

- Hình thức sử dụng đất:

+ Nhà nước giao đất/công nhận quyền sử dụng đất theo hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất: Số trường hợp:,....., diện tích đất: ..... ha.

+ Nhà nước giao đất/công nhận quyền sử dụng đất theo hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất: Số trường hợp:....., diện tích đất: ..... ha.

+ Nhà nước cho thuê/ công nhận theo hình thức thuê đất:

. Trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê: Số trường hợp:....., diện tích đất: ..... ha.

. Trả tiền thuê hàng năm: Số trường hợp:....., diện tích đất: ..... ha.

- Diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Diện tích đất đã có quyết định cho thuê đất nhưng chưa ký hợp đồng thuê đất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

- Diện tích đất chưa kê khai đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

- Diện tích đất sử dụng đất không đúng mục đích:

- Diện tích đất để bị lấn, chiếm:

- Diện tích đất đang tranh chấp:

- Diện tích đất đã bàn giao cho Nhà nước trong quá trình rà soát, lập, phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp.

- Diện tích đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sau cổ phần hóa:

+ Chuyển sang đất ở: ... ha

+ Chuyển sang đất thương mại, dịch vụ: ... ha

+ Chuyển sang đất sản doanh, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ: ... ha

(Số liệu chi tiết theo Bảng 02)

3. Đánh giá việc chấp hành chính sách, pháp luật về đất đai

Đánh giá cụ thể về:

- Việc chấp hành chính sách, pháp luật về đất đai trên các mặt:

+ Tuân thủ quy hoạch, kế hoạch sử dụng;

+ Việc thực hiện các quy định liên quan đến thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai;...

- Hiệu quả sử dụng đất.

4. Những vướng mắc, bất cập trong việc quản lý, sử dụng đất và nguyên nhân

- Đánh giá những vướng mắc, bất cập trong việc quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp sau cổ phần hóa.

- Nguyên nhân của những vướng mắc, bất cập.

5. Kiến nghị

BẢNG 01: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC, CÔNG TY TNHH MTV DO DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ 100% VỐN ĐIỀU LỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, THÀNH PHỐ ...

Đơn vị tính: ha

STT	Tên doanh nghiệp	Tổng diện tích	Diện tích đất đang quản lý, sử dụng							Diện tích đất theo hình thức giao, cho thuê				Diện tích đất đã được cấp GCN QSDĐ	Diện tích đất đã có quyết định cho thuê đất nhưng chưa ký hợp đồng thuê đất	Diện tích đất chưa kê khai, đăng ký	Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích	Diện tích đất không đưa vào sử dụng	Diện tích đất để bị lấn, chiếm	Diện tích đất đang tranh chấp
			Đất ở	Đất TMDV	Đất SXKD PNN không phải đất TMDV	Đất PNN còn lại	Đất SXNN	Đất lâm nghiệp	Đất NN còn lại	Giao đất có thu tiền	Giao đất không thu tiền	Thuê đất trả tiền một lần	Thuê đất trả tiền hàng năm							
I	**Doanh nghiệp nhà nước**																			
1	Doanh nghiệp ...																			
2	Doanh nghiệp ...																			
	...																			
II	**Công ty TNHH MTV do DNNN đầu tư 100% vốn điều lệ**																			
1	Doanh nghiệp ...																			
2	Doanh nghiệp ...																			
	...																			

BẢNG 02: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT CỦA CÁC DOANH NGHIỆP SAU CỔ PHẦN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, THÀNH PHỐ ...

Đơn vị tính: ha

STT	Tên doanh nghiệp	Tổng diện tích	Diện tích đất đang quản lý, sử dụng							Diện tích đất theo hình thức giao, cho thuê				Diện tích đất đã được cấp GCN QSDĐ	Diện tích đất đã có quyết định cho thuê đất nhưng chưa ký hợp đồng thuê đất	Diện tích đất chưa kê khai, đăng ký	Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích	Diện tích đất không đưa vào sử dụng	Diện tích đất để bị lấn, chiếm	Diện tích đất đang tranh chấp	Diện tích đất đã được phép chuyển mục đích sau cổ phần hóa		
			Đất ở	Đất TMDV	Đất SXKD PNN không phải đất TMDV	Đất PNN còn lại	Đất SXNN	Đất lâm nghiệp	Đất NN còn lại	Giao đất có thu tiền	Giao đất không thu tiền	Thuê đất trả tiền một lần	Thuê đất trả tiền hàng năm								Sang đất ở	Sang đất TMDV	Sang đất SXKD PNN không phải đất TMDV
1	Doanh nghiệp ...																						
2	Doanh nghiệp ...																						
	...																						